

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2019 – 2020

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)

Đề số 02

Học phần: TIN HỌC

Lớp: 19C1-

Ngày thi: ____ / ____ / 20

Thời gian thi: 90 phút (không kể thời gian phát đề)
(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Câu 1: WINDOWS (1 đ)

Trên ổ đĩa D: \ hãy tạo cây thư mục như sau:

📁 HỌ VÀ TÊN HỌC SINH_LỚP
📁 HỌC KỲ II
📁 ANH VAN
📁 KỸ THUẬT LẬP TRÌNH
📁 THCB
📁 BÀI THI

- Tìm kiếm 2 tập tin có **phần mở rộng TXT**, chép 2 tập tin này vào thư mục **BAITHI**.

Câu 2: WINWORD (4 đ)

Tạo tập tin có tên là **Word.docx** theo mẫu sau và lưu tại thư mục **BAI THI** của cây thư mục trên.

CÔNG NGHỆ AI LÀ GÌ ?

Công nghệ công nghệ AI (viết tắt của Artificial Intelligence) hoặc trí thông minh nhân tạo là công nghệ mô phỏng các quá trình suy nghĩ và học tập của con người cho máy móc, đặc biệt là các hệ thống máy tính. Các quá trình này bao gồm việc học tập (thu thập thông tin và các quy tắc sử dụng thông tin), lập luận (sử dụng các quy tắc để đạt được kết luận gần đúng hoặc xác định), và tự sửa lỗi. Các ứng dụng đặc biệt của AI bao gồm các hệ

thống chuyên gia, nhận dạng tiếng nói và thị giác máy tính (nhận diện khuôn mặt, vật thể hoặc chữ viết).

Khái niệm về công nghệ AI xuất hiện đầu tiên bởi John McCarthy, một nhà khoa học máy tính Mỹ, vào năm 1956 tại Hội nghị The **Dartmouth**. Ngày nay, **công nghệ AI** là một thuật ngữ bao gồm tất cả mọi thứ từ quá trình tự động hoá robot đến người máy thực tế.

Công nghệ AI gần đây trở nên nổi tiếng, nhận được sự quan tâm của nhiều người là nhờ



Dữ liệu lớn (Big Data), mỗi

quan tâm của các doanh nghiệp về tầm quan trọng của dữ liệu cùng với công nghệ phần cứng đã phát triển mạnh mẽ hơn, cho phép xử lý công nghệ AI với tốc độ nhanh hơn bao giờ hết.

PHIẾU ĐĂNG KÝ INTERNET VIETTEL KHUYẾN MÃI

☒ Họ tên:
☒ Địa chỉ: Điện Thoại:

Internet Cáp quang

Internet + Truyền hình

Internet + SIM 3G

☐ Fast 20 ☐ Fast 30 ☐ Fast 30 ☐ Fast 40 ☐ Fast 30 ☐ Fast 40

**KHUYẾN
MÃ
THÁNG
07/2019**

Câu 3 : EXCEL (5 đ)

Tạo tập tin có tên là **Excel.docx** theo mẫu sau và lưu tại thư mục **BAI THI** của cây thư mục trên

Bảng Nhập Xuất Hàng Hóa

STT	Mã hàng	Tên hàng	Nhập-Xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1.	MO240		N	9		
2.	CP100		X	1		
3.	KB101		X	14		
4.	CP105		N	5		
5.	MO220		X	2		
6.	CP090		X	4		
7.	KB103		N	3		
8.	MO110		X	15		
9.	KB104		X	4		
10.	CP116		N	3		

Bảng đơn giá

Danh mục hàng

Mã	Tên hàng
CP	CPU
MO	Monitor
KB	Keyboard

Mã	KB	MO	CP
Nhập	15	200	1165
Xuất	17	220	1200

Bảng thống kê

Mã hàng	Tổng tiền nhập	Tổng tiền xuất
CP		
MO		
KB		

Yêu cầu:

- Câu 1** Font chữ là Time New Roman và size chữ là 13 (0.5đ)
 Định dạng và kẻ khung cho các bảng (0.5đ)
- Câu 2** **Tên hàng** : sử dụng 2 ký tự đầu của Mã hàng tra trong bảng Danh mục hàng (0.5đ)
- Câu 3** **Đơn giá** : sử dụng 2 ký tự đầu của mã hàng và Nhập-Xuất (N là Nhập, X là Xuất) tra trong bảng đơn giá (0.5đ)
- Câu 4** **Thành tiền=số lượng * đơn giá** (0.5đ)
- Câu 5** Sắp xếp bảng tính tăng dần theo **Thành Tiền** và giảm dần theo **Mã hàng** (0.5đ)
- Câu 6** Thống kê theo bảng thống kê ở trên (0.5đ)
- Câu 7** Rút trích những mặt hàng xuất có số lượng lớn hơn 10 (0.5đ)
- Câu 8** Lập bảng thống kê tổng trị giá của từng mặt hàng theo mẫu trên. (0.5đ)
- Câu 9** Vẽ biểu đồ cột thể hiện tỉ lệ nhập xuất theo bảng thống kê (0.5đ)

Lưu ý: Nếu câu nào làm không được, sinh viên có thể nhập dữ liệu giả để làm tiếp các câu sau.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

Vũ Thị Thái Linh

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

HỌC KỲ: I

NĂM HỌC: 2019 – 2020

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)

Học phần: TIN HỌC

Đề số 02

Lớp: 19C1-

Ngày thi: ____ / ____ / 20

Thời gian thi: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

NỘI DUNG

	Ý	Đáp án	Điểm
Câu 1		WINDOWS	1
	1	Tạo cây thư mục.	0.5
	2	Tìm kiếm tập tin	0.5
Câu 2		WINWORD	4
	1	Tạo bảng, nhập liệu, canh lề	0.5
	2	Tạo Word Art Dùng tab, kẻ khung	1
	3	Nhập văn bản	0.5
	4	Tạo Word Art, Drop Cap	1
	5	Chèn hình, chia cột, chèn Shape	1
Câu 3		EXCEL	5
4	1.	Nhập dữ liệu, định dạng giống mẫu, thực hiện các yêu cầu	1
	2.	Tên hàng : sử dụng 2 ký tự đầu của Mã hàng tra trong bảng Danh mục hàng	0.5
	3.	Đơn giá : sử dụng 2 ký tự đầu của mã hàng và Nhập-Xuất (N là Nhập, X là Xuất) tra trong bảng đơn giá	0.5
	4.	Thành tiền=số lượng * đơn giá	0.5
	5.	Sắp xếp bảng tính tăng dần theo Thành Tiền và giảm dần theo Mã hàng	0.5
	6.	Thống kê theo bảng thống kê ở trên	0.5
	7.	Rút trích những mặt hàng xuất có số lượng lớn hơn 10	0.5
	8.	Lập bảng thống kê tổng trị giá của từng mặt hàng theo mẫu trên.	0.5
	9.	Vẽ biểu đồ cột thể hiện tỉ lệ nhập xuất theo bảng thống kê	0.5

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

Vũ Thị Thái Linh

Vũ Thị Thái Linh